

Bản án số: 53/2018/HS-ST

Ngày: 24/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Minh Tuyên.**

***Thẩm phán:* Ông Ngô Xuân Ninh**

***Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Bình Quân**

Ông Ngô Bá Tiến

Ông Diêm Trọng Khoa

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

***Thư ký phiên tòa:* Bà Lưu Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.**

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Đoàn Xuân Chanh - Kiểm sát viên.**

Hôm nay, ngày 20 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G. Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2018/HSST ngày 06 tháng 07 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2018/QĐXXST - HS ngày 07/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, sinh năm: 1976; Giới tính: Nam.

HKTT và chỗ ở: khu phố T, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12;

Con ông Nguyễn Văn T (đã chết); và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1933 hiện ở khu phố T, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Gia đình có 6 anh chị em, bị cáo là út.

Có vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1979, hiện ở phu phố T, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14 tháng 9 năm 2010, bị Tòa án nhân dân thị xã T tuyên phạt 24 tháng tù và phạt bổ sung 5.000.000đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong hình phạt chính và hình phạt bổ sung ngày 28/11/2011.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/03/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Đức Thịnh – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Đức Thịnh, Đoàn Luật sư tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Chị Bàn Thị T, sinh năm 1996.

Trú tại: Thôn M, xã T, huyện S, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1998.

Trú tại: Thôn Q, xã H, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt./.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Khoảng 20 giờ 55 phút ngày 26/03/2018, tại công đình Đ thuộc khu phố Đình, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC47) – Công an tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang Nguyễn Văn P đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 328,6 gam Heroin trong người phía trước vùng bụng của P. Ngoài ra, khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn P, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC47) – Công an tỉnh Bắc Ninh thu giữ: 1,5542g Heroin và 0,3820g Methamphetamine. Theo P khai nhận số ma túy trên P mua về và cất giữ để sử dụng dần cho bản thân, vì bản thân P nghiện ma túy.

Tại Kết luận giám định số 442/KLGĐMT-PC54 ngày 27/03/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

+ Chất bột màu trắng dạng cục bên trong 01 (một) bánh hình hộp chữ nhật có kích thước (15x10x2,5)cm gửi giám định có khối lượng 328,6 gam (ba trăm hai mươi tám phẩy sáu gam); Là ma túy; Loại ma túy: Heroin.

+ Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng 0,5816 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroin.

+ Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng 0,9726 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroin.

+ 04 (bốn) viên nén hình tròn màu đỏ bên trong phong bì ký hiệu M2 có khối lượng 0,3820 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

Với những tình tiết như trên, tại bản cáo trạng số 55/CTr-VKS-P1 ngày 04/07/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị can Nguyễn Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 249 BLHS 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn P khai nhận: Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 26/03/2018, bị cáo đi một mình từ nhà ra khu vực công đình Đ thuộc khu phố Đình, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh thì gặp Nguyễn Văn Thịnh – sinh năm 1969 và một người đàn ông tên Bắc (hay còn gọi là “Bắc Phích”) đều ở khu phố Cẩm Giang, phường Đồng Nguyên, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh đang ngồi trên xe ô tô (loại xe 4 chỗ) do anh Bắc lái và Thịnh ngồi ghế sau. Lúc này, bị cáo hỏi mua của Thịnh 01 (một) bánh Heroin với giá 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) với mục đích để sử dụng cho cá nhân vì bản thân bị cáo nghiện ma túy, Thịnh đồng ý. Sau đó, bị cáo đưa cho Thịnh số tiền 200.000.000đ. Thịnh nhận tiền của bị cáo rồi đưa cho bị cáo 01 (một) bánh Heroin. Bị cáo cầm bánh ma túy vừa mua của Thịnh cất giấu vào trong người phía trước vùng bụng rồi đi về nhà, còn Thịnh và Bắc bỏ đi. Khi bị cáo về gần đến nhà thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Đối với số ma túy bị thu giữ tại nhà, bị cáo khai mua từ trước đó của một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) đem về nhà cất giấu để sử dụng dần cho cá nhân vì bản thân bị cáo nghiện ma túy từ năm 2009.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến của phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 249 BLHS. Trên cơ sở phân tích tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như xem xét các tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và nhân thân của bị cáo, Đại diện VKS đề nghị xử phạt bị cáo P từ 18 đến 20 năm tù, miễn cho bị cáo hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng ma túy còn lại sau giám định.

Người bào chữa cho bị cáo là Luật sư Nguyễn Đức Thịnh phát biểu quan điểm tranh luận: Đồng ý với tội danh và các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đại diện VKS đề nghị và kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ông Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 15 – đến 16 năm tù.

Bị cáo nhất trí với quan điểm của Luật sư và không tham gia tranh tụng chỉ xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Đại diện VKS không nhất trí với ý kiến của Luật sư và cho rằng mức án mà đại diện VKS đề nghị là đã phù hợp với quy định của Bộ luật hiện hành và có lợi cho bị cáo, nên vẫn giữ nguyên quan điểm luận tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả thẩm vấn cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, do vậy có đủ cơ sở kết luận vào 20 giờ 55 phút ngày 26/03/2018, bị cáo Nguyễn Văn P đang có hành vi tàng trữ trái phép 328,6 gam Hêrôin thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra (PC47) – Công an tỉnh Bắc Ninh thu giữ được 1,5542 gam Heroine và 0,3820 gam Methamphetamine. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 BLHS 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền, quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng số người nghiện ma túy trong xã hội và là cầu nối của đại dịch HIV. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bằng luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, là người công dân bị cáo có đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy và những quy định cấm đoán của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội về ma túy. Song xuất phát từ mục đích ích kỷ của bản thân nhằm thỏa mãn cơn nghiện nên bị cáo P đã Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản thân bị cáo

là người đã từng bị xét xử về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để cải sửa bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội liên quan đến ma túy. Ở lần phạm tội này, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, liều lĩnh, thực hiện hành vi phạm tội với số lượng lớn là 330,1542 gam Heroin và 0,3820 gam Methamphetamine. Theo quy định của BLHS 2015 thì chất Heroin và chất Methamphetamine là như nhau nên tổng khối lượng của hai chất ma túy trên là 330,5362g và bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng nói trên. Việc tàng trữ khối lượng lớn ma túy, chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật; do vậy, cần phải có mức án thật nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cũng để có thời gian cải tạo bị cáo thành người tốt cho xã hội.

Xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố bị cáo đã được tặng thưởng huân chương; bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án nhân dân thị xã T tuyên phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Như vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do vậy, cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKS đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 18 đến 20 năm tù và ông Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 – 16 năm là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo bởi lẽ:

Theo hướng dẫn tại điểm b tiểu mục 3.1 mục 3 của Nghị quyết số 01 ngày 15/3/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì hành vi phạm tội của bị cáo phải xử ở mức án tù chung thân là hợp lý. Song căn cứ vào khối lượng thực ma túy mà bị cáo tàng trữ cũng như xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và trước phiên tòa bị cáo luôn có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải. Bố bị cáo là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Như vậy, đối với bị cáo P xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng mà có hai tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51. Như vậy đối chiếu với hướng dẫn tại tiểu mục 3.3 Mục 3 của Nghị quyết số 01 là:

“Trong trường hợp có nhiều tình tiết giảm nhẹ mà không có tình tiết tăng nặng... xét thấy có thể giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho người phạm tội, thì có thể xử phạt người phạm tội mức án nhẹ hơn mức án được hướng dẫn tại tiểu mục 3.1 Mục 3 này như sau:

...b Xử phạt hai mươi năm tù nếu trọng lượng chất ma túy thuộc điểm b tiêu mục 3.1 Mục 3 này”

Tại điểm b tiêu mục 3.1 Mục 3 có hướng dẫn “Hêrôin hoặc cocain có trọng lượng từ ba trăm gam đến dưới sáu trăm gam”.

Hiện BLHS 2015, cũng có sửa đổi về hình phạt đối với tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo hướng nhẹ hơn. Tuy nhiên, trong vụ án này, khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ bao gồm cả Heroin và methamphetamine là 330,5362g, đây là khối lượng ma túy rất lớn nên cũng cần xử phạt bị cáo ở mức án cao nhất của tù có thời hạn là phù hợp. Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Theo lời khai của bị cáo thì trong vụ án còn có 03 đối tượng là Nguyễn Văn Thịnh là người bán số ma túy bị thu giữ trên người bị cáo; đối tượng Bắc là người lái xe và đối tượng đã bán số ma túy mà bị cáo tàng trữ tại nhà. Hiện nay, qua xác minh thì đối tượng Nguyễn Văn Thịnh không có mặt tại địa phương; không xác định được đối tượng tên Bắc tại địa phương và chưa tiến hành xác minh được đối tượng đã bán số ma túy tàng trữ tại nhà cho bị cáo nên Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục điều tra, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 249 BLHS 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt:

Nguyễn Văn P 20 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là 26/03/2018.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS 2015, quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn P 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

- Về tang vật vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng ma túy còn lại sau giám định bao gồm: 01 hộp giấy đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, niêm phong còn nguyên vẹn. Một mặt có ghi chữ “K/gửi: Cơ quan CSĐT (PC47)- CAT Bắc Ninh. Mẫu vật còn

lại sau giám định kèm theo kết luận giám định số 442/KLGĐMT-PC54 ghi ngày 27/3/2018 của phòng PC54”;

(Chi tiết như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/7/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PV27, PC81 công an tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh ;
- Bị cáo, người tham gia TT;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Tuyên

